

DOI: 10.62829/VNHN.339.61.66

TĂNG TRƯỞNG XANH Ở VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH SÁCH

✍ ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực II

ThS. Nguyễn Khắc Hiếu

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Khu vực II

● **TÓM TẮT:** Vấn đề tăng trưởng xanh đã sớm được đưa vào trong các chính sách và được lồng ghép trong nhiều văn bản của Đảng và Nhà nước. Dù có nhiều cách tiếp cận, cũng như ưu tiên khác nhau song yếu tố then chốt của tăng trưởng xanh là hướng tới bảo đảm phát triển kinh tế gắn với duy trì, phát triển nguồn vốn tự nhiên, giảm thiểu tối đa ô nhiễm, suy thoái môi trường, kiểm soát gia tăng phát thải khí nhà kính và cung cấp thêm việc làm cho toàn xã hội. Bài viết làm rõ khái niệm tăng trưởng xanh, phân tích một số chính sách về tăng trưởng kinh tế xanh, chỉ rõ thực trạng tăng trưởng kinh tế, từ đó nhóm tác giả đưa ra một vài gợi ý chính sách.

● **Từ khóa:** chính sách; nền kinh tế xanh; phát triển bền vững; tăng trưởng xanh

● **ABSTRACT:** The issue of green growth has been included in policies and integrated into many documents of the Party and the State. Although there are many different approaches and priorities, the key factor of green growth is to ensure economic development associated with the maintenance and development of natural capital, minimizing pollution and environmental degradation, curbing the increase in greenhouse gas emissions and providing more jobs for the whole society. The article clarifies the concept of green growth, analyzes a number of policies on green economic growth, points out the current state of economic growth, from which the authors give some policy suggestions.

● **Keywords:** policy; green economy; sustainable development; green growth

Ngày nhận bài: 03/5/2024 - Ngày bình duyệt: 15/5/2024 - Ngày duyệt đăng: 24/5/2024

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau gần 40 năm đổi mới, Đảng ta nhất quán tạo lập nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đó phải là nền kinh tế giải quyết hài hòa các mối quan hệ lợi ích giữa cá nhân và xã hội, giữa kinh tế với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm tăng trưởng xanh, bền vững về môi trường sinh thái,

tạo cơ sở nền tảng vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

Năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia về tăng trưởng xanh, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo và điều phối giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành trong quá trình triển khai Chiến lược quốc gia về

tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050. Như vậy, tăng trưởng xanh là nội dung trọng tâm của phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu và sự cạn kiệt tài nguyên trên thế giới như suy thoái rừng, suy giảm đa dạng sinh học. Có thể nói kinh tế xanh, tăng trưởng xanh đã trở thành xu hướng tất yếu trong phát triển kinh tế của các quốc gia trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, con đường tiến tới xu hướng đó còn phải phụ thuộc vào đặc điểm của từng chủ thể nền kinh tế về nguồn lực tự nhiên, con người và trình độ phát triển.

2. KHÁI NIỆM TĂNG TRƯỞNG XANH

Khái niệm “tăng trưởng xanh” đã được đề cập, nghiên cứu và phân tích trong những năm gần đây. Khái niệm này được các nhà nghiên cứu, nhà khoa học, học giả sử dụng trong nhiều bài phát biểu về phát triển bền vững. Nhiều học giả cho rằng, tăng trưởng xanh không mới nhưng được phát triển từ câu chuyện “Phát triển bền vững”, được đề cập từ Báo cáo của Brundtland năm 1987 và tại Hội nghị Thượng đỉnh Trái đất năm 1992⁽¹⁾, với các vấn đề được quan tâm, bàn luận như: Giới hạn đối với tăng trưởng, biến đổi khí hậu, tác động môi trường và suy giảm tài nguyên thiên nhiên. Có nhiều định nghĩa khác nhau về tăng trưởng xanh, nhưng nói chung tăng trưởng xanh có thể được coi là một chiến lược để xây dựng nền kinh tế xanh (Green Economics) trong bối cảnh phát triển bền vững và xóa đói giảm nghèo.

Theo Tổ chức Sáng kiến Tăng trưởng Xanh của Liên Hợp Quốc, tăng trưởng xanh hay xây dựng nền kinh tế xanh là quá trình tái cơ cấu lại hoạt động kinh tế và cơ sở hạ tầng để thu được kết quả tốt hơn từ các khoản đầu tư cho tài nguyên, nhân lực và tài chính, đồng thời giảm phát thải khí nhà kính, khai thác và sử dụng ít tài nguyên thiên nhiên hơn, tạo ra ít chất thải hơn và giảm sự mất công bằng trong xã hội⁽²⁾.

Theo OECD (2011), tăng trưởng xanh là thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế, đồng thời đảm bảo rằng các nguồn tài sản

tự nhiên tiếp tục cung cấp các tài nguyên và dịch vụ môi trường thiết yếu cho cuộc sống của chúng ta. Để thực hiện điều này, tăng trưởng xanh phải là nhân tố xúc tác trong việc đầu tư và đổi mới, là cơ sở cho sự tăng trưởng bền vững và tăng cường tạo ra các cơ hội kinh tế mới⁽³⁾.

Theo Ủy ban Kinh tế xã hội khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của Liên hiệp quốc, tăng trưởng xanh là Chiến lược để đạt được phát triển bền vững. Tăng trưởng xanh chủ trương tăng trưởng GDP mà duy trì hoặc khôi phục lại chất lượng và tính toàn vẹn của môi trường sinh thái, đồng thời đáp ứng các nhu cầu của tất cả mọi người với mức thấp nhất có thể tác động đến môi trường⁽⁴⁾.

Bài viết này tiếp cận dưới góc độ chính sách tăng trưởng xanh ở Việt Nam nên nội hàm khái niệm tăng trưởng xanh được hiểu theo Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁽⁵⁾. Theo đó, “tăng trưởng xanh góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nhằm đạt được thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội; hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa các-bon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu”⁽⁶⁾.

3. CÁC CHÍNH SÁCH CHỦ YẾU NHẪM TĂNG TRƯỞNG XANH Ở VIỆT NAM

Thực tế cho thấy, mối quan hệ giữa tăng trưởng xanh và phát triển kinh tế quan tâm tới cả ba lĩnh vực cốt lõi của phát triển bền vững (kinh tế, xã hội và môi trường). Tuy nhiên, cách tiếp cận của kinh tế xanh là trước hết chú trọng tới kinh tế (vốn sản xuất) và môi trường ở góc độ hệ sinh thái (vốn tự nhiên), từ đó làm nền tảng thúc đẩy sự thịnh vượng của con người (vốn xã hội và nhân văn)⁽⁷⁾. Kinh tế xanh nổi lên xuất phát từ việc con người ngày càng thấy rõ hơn rằng, việc hướng tới Phát triển bền vững cần dựa trên cơ sở là một cách thức phát triển kinh tế đúng đắn. Do đó, UNEP và Ngân hàng Thế giới đều cho rằng việc thực hiện tăng trưởng xanh chính là con đường nhất thiết

phải trải qua để tiến tới phát triển bền vững trong bối cảnh kinh tế thế giới thay đổi và các tác động của biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp.

Trước đây, Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011-2020 xác định, để thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững, cần đẩy mạnh áp dụng rộng rãi sản xuất sạch hơn; nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, đồng thời giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, bảo vệ chất lượng môi trường, sức khỏe con người, bảo đảm phát triển bền vững; xây dựng văn hóa tiêu dùng văn minh, hài hòa và thân thiện với thiên nhiên; từng bước thực hiện dân nhân sinh thái, mua sắm xanh; phát triển thị trường sản phẩm sinh thái và sáng kiến cộng đồng về sản xuất và tiêu dùng bền vững; áp dụng các chính sách điều chỉnh những hành vi tiêu dùng không hợp lý.

Tiếp theo đó, Quyết định số 1393/QĐ-TTg năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2050 là chính sách quan trọng về tăng trưởng xanh của Việt Nam, với nhiệm vụ chiến lược làm giảm cường độ phát thải khí nhà kính và thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, xanh hóa sản xuất và lối sống. Hằng năm, Chính phủ Việt Nam đã ban hành các chính sách về tăng trưởng xanh với mục đích hiện thực hóa các chiến lược hành động quốc gia về tăng trưởng xanh.

Ngoài ra, các chính sách về tái cơ cấu kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững được ra đời năm 2013, là tiền đề để ban hành Quyết định số 403/QĐ-TTg năm 2014 về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014-2020. Quyết định này thể hiện rõ sự quyết tâm của Chính phủ Việt Nam trong việc thực hiện tăng trưởng xanh.

Ngày 19/1/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 84/QĐ-TTg Phê duyệt Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030 nhằm

mục tiêu tạo lập và phát triển đô thị tăng trưởng xanh ở Việt Nam để thúc đẩy chuyển dịch mô hình tăng trưởng kinh tế đô thị theo hướng tăng trưởng xanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, bảo đảm phát triển kinh tế khu vực đô thị nhanh, hiệu quả, bền vững, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, nâng cao năng lực chống chịu ứng phó biến đổi khí hậu của hệ thống các đô thị, đóng góp cho cam kết quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính.

Năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 ban hành Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chiến lược này bước đầu triển khai thành công, từng bước góp phần thúc đẩy: cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, mở rộng khả năng tiếp cận bình đẳng cho nhân dân về thành quả phát triển của quá trình chuyển đổi xanh, hiện thực hóa các cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về phát triển bền vững và biến đổi khí hậu, nhất là các cam kết đưa mức phát thải ròng về “0” vào năm 2050 tại Hội nghị COP26.

Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 cần được nhận thức là chiến lược xuyên suốt, khâu nối, điều phối và dẫn dắt các chiến lược, đề án, quy hoạch khác của đất nước hướng đến các mục tiêu phát triển bền vững. Để việc triển khai thực hiện Chiến lược đạt hiệu quả cao nhất, cần tiếp tục đẩy nhanh việc hoàn thiện khung khổ pháp lý cho tăng trưởng xanh, trong đó cần bảo đảm các công cụ thực thi, theo dõi, đánh giá... được ban hành đầy đủ, cơ chế chính sách thuận lợi cho việc triển khai tại các cấp từ Trung ương đến địa phương; bên cạnh đó cần quan tâm đầy đủ tới nguồn lực đầu tư (công, tư), công nghệ quản trị, đào tạo nhân lực; các bộ, cơ quan liên quan cần tích cực, chủ động hội nhập, học tập kinh nghiệm quốc tế về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh⁽⁸⁾.

4. THỰC TRẠNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ CỦA CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

Trong những năm gần đây, tiếp theo giai đoạn bùng nổ của năm 2021 chủ yếu nhờ có các chính sách mở cửa sau đại dịch COVID-19 cùng với các gói kích cầu kinh tế thì đến năm 2022, các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mỹ, Trung Quốc tăng trưởng chậm lại. Trong đó, Mỹ giảm tốc độ tăng trưởng, chỉ đạt 2,1% so với mức 5,9% của năm 2021, phản ánh sự suy giảm trong xuất khẩu, chi tiêu tiêu dùng, đầu tư cố định và trong chi tiêu của chính quyền. Còn nền kinh tế Trung Quốc năm 2022 tăng trưởng 3%, thấp hơn nhiều so với kỳ vọng mục tiêu 5.5%⁽⁹⁾.

Ở góc độ tích cực hơn, mặc dù bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều bất lợi, một số nền kinh tế như EU, Nhật Bản, ASEAN vẫn đạt mức tăng trưởng cao hơn dự báo. Trong đó, EU vẫn đạt được mức tăng trưởng 3,3% vào năm 2022, cao hơn mức dự báo là 2,7% trước đó. Các quốc gia trong khu vực ASEAN như Malaysia, Indonesia, Philippines, Thái Lan đều phục hồi tăng trưởng so với năm 2021 lần lượt đạt 8,7%; 5,31%; 7,6%; 2,6%. Riêng chỉ có Singapore có dấu hiệu chậm lại khi tốc độ tăng trưởng năm 2022 chỉ đạt 3.6%, giảm từ mức 8.9% của năm 2021 do sự giảm sút trong lĩnh vực sản xuất. Năm 2022, các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản đối mặt với mức lạm phát tăng cao, nền kinh tế Mỹ ghi nhận mức lạm phát cao kỷ lục trong vòng 40 năm qua. Tỷ lệ thất nghiệp tại các khu vực và nền kinh tế lớn trên thế giới năm 2022 đều giảm so với năm 2021⁽¹⁰⁾.

Ở Việt Nam, kinh tế Việt Nam năm 2022 đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, vừa giữ được ổn định vĩ mô, vừa đạt được mục tiêu tăng trưởng. GDP của Việt Nam tăng 8,02%, cao hơn mục tiêu tăng trưởng chính thức và nhanh nhất kể từ năm 1997, trong đó một số ngành vẫn duy trì tăng trưởng cao và ổn định như ngành sản xuất, chế biến thực phẩm, đồ uống, thì có một số ngành có

xu hướng tăng trưởng chậm, thậm chí tăng trưởng âm do phải đối mặt với những khó khăn khi đơn hàng sụt giảm, chi phí đầu. Khu vực dịch vụ phục hồi và tăng trưởng đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022⁽¹¹⁾.

Ngành du lịch Việt Nam tăng trưởng tích cực, tháng 4/2023 khởi đầu với sự gia tăng mạnh mẽ của khách du lịch trong và ngoài nước với nhiều hoạt động xúc tiến du lịch được đẩy mạnh. Sự hồi phục ngành du lịch dự kiến là động lực chính cho tăng trưởng khu vực dịch vụ và toàn nền kinh tế Việt Nam năm 2023. Trong năm 2023, Việt Nam có những cơ hội để phát triển như gia tăng đóng góp số hóa, công nghệ cao vào tăng trưởng, quá trình chuyển đổi xanh, cơ hội trở thành trung tâm trung chuyển. Việc Trung Quốc mở cửa trở lại nền kinh tế sẽ làm tăng thêm cơ hội cho Việt Nam gia tăng xuất khẩu, đầu tư và du lịch.

Tuy nhiên, xét về bình diện môi trường, mô hình tăng trưởng hiện nay của Việt Nam một phần dựa trên việc sử dụng nhiều tài nguyên thiên nhiên, gây thiệt hại cho môi trường và gia tăng tác động của biến đổi khí hậu. Trong khi đó, Việt Nam phấn đấu trở thành nền kinh tế công nghiệp hóa và đô thị hóa. Vì vậy, tài nguyên thiên nhiên suy giảm, lượng phát thải sẽ có khả năng tăng lên. Theo dự đoán của Cơ quan Thông tin Năng lượng, mức phát thải khí CO₂ tương đương từ năng lượng sẽ tăng từ hơn 113 triệu tấn trong năm 2010 lên tới gần 471 triệu tấn vào năm 2030. Kịch bản này là không bền vững. Điều này cho thấy, Việt Nam cần có các biện pháp thích nghi trong tình hình biến đổi khí hậu ngày càng có chiều hướng gia tăng.

5. MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH SÁCH

Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển đất nước, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng kết cấu hạ tầng là ba đột phá của Chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2030, trong đó nhấn mạnh phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng,

hoàn thiện đồng bộ thể chế *phát triển bền vững* về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường..., kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Đối với vấn đề này, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu: “Chúng ta đang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - một nhà nước thực sự kiến tạo khung khổ thể chế, pháp luật cho sự phát triển của đất nước, của dân tộc. Do đó, hệ thống chính sách phải đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, bảo đảm cho bộ máy nhà nước vận hành trôi chảy, vừa tiếp nhận, phát triển những giá trị tiên bộ, phổ quát đã được khẳng định của văn minh nhân loại, vừa phù hợp với những giá trị tốt đẹp của văn hóa Việt Nam, phù hợp với yêu cầu của chế độ ta, tạo động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đất nước nhanh và bền vững. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, rất hệ trọng, một trong những đặc trưng của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam”⁽¹²⁾. Vì vậy, để hoàn thiện các chính sách về tăng trưởng xanh ở Việt Nam, chúng ta cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Công tác dự báo và đánh giá chính sách, nhất là các chính sách về tăng trưởng xanh cần làm thường xuyên, liên tục và có sự công khai, minh bạch và kịp thời hơn nữa. Các ngành và các cấp cần thường xuyên cập nhật các chính sách về tăng trưởng xanh và đặc biệt công bố các dữ liệu để các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, tư vấn và phản biện chính sách cũng như báo chí có thể tham gia thực hiện đóng góp và dự báo tình hình kinh tế và có những góp ý điều chỉnh kịp thời các chính sách nhằm vừa ổn định kinh tế vĩ mô vừa đảm bảo mục tiêu phát triển và phục hồi tăng trưởng bền vững trong năm 2023.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế khuyến khích và thúc đẩy nghiên cứu, sử dụng công nghệ mới, ít tiêu hao nhiên liệu, giảm phát thải khí nhà kính và thân thiện

với môi trường. Bên cạnh đó, Nhà nước cần ban hành các chính sách về bảo đảm giá và cơ chế ưu đãi cho phát triển năng lượng tái tạo. Các cơ chế mới này sẽ là đòn bẩy mạnh mẽ cho các doanh nghiệp sản xuất, nhất là các doanh nghiệp tại địa phương mạnh dạn thay đổi công nghệ cũ, lạc hậu, gây ô nhiễm bằng các công nghệ mới với năng suất và hiệu quả cao hơn trong sử dụng các nguồn tài nguyên.

- Huy động các nguồn lực và cơ chế tài chính trong và ngoài nước, ưu tiên cho tăng trưởng xanh. Đặc biệt, cần đẩy mạnh triển khai mô hình hợp tác công tư, chủ động tiếp cận các nguồn vốn từ tư nhân cũng như triển khai các công cụ tài chính dựa vào thị trường, như thị trường mua bán và trao đổi tín chỉ các-bon để bảo đảm tính bền vững và nguồn lực tài chính ổn định cho tăng trưởng xanh. Đối với cơ chế tài chính cho tăng trưởng xanh ở cấp địa phương, cần phân cấp rõ nguồn vốn tài chính trung ương và địa phương cho tăng trưởng xanh cũng như đa dạng hóa các hình thức thu hút, huy động tài chính cho tăng trưởng xanh như phát hành trái phiếu xanh ở các địa phương.

- Từng bước chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu. Việt Nam đã chính thức bước vào quá trình chuyển đổi từ giai đoạn tăng trưởng chủ yếu dựa trên nguồn lực sang giai đoạn tăng trưởng chủ yếu dựa trên hiệu quả. Tăng dần tỷ trọng đầu tư cho các ngành sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao, ít gây ô nhiễm môi trường, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên như các ngành dịch vụ, du lịch sinh thái, công nghệ thông tin.

6. KẾT LUẬN

Tăng trưởng xanh là xu thế phát triển chung của thế giới và Việt Nam. Thực hiện quan điểm, chủ trương, đường lối chung của Đảng, các chính sách tăng trưởng xanh đã được ban hành và thực thi với văn bản nền tảng là Quyết định số 1393/QĐ-TTg, ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh. Để hoàn thiện chính sách tăng trưởng

xanh của Việt Nam trong thời gian tới, cần tập trung huy động toàn bộ nguồn lực, cơ chế tài chính trong và ngoài nước, trong đó ưu tiên cho tăng trưởng xanh.

Mục tiêu tổng quát của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là xây dựng một xã hội “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2023 cũng đã xác định: Mục tiêu và động lực chính của sự phát triển là vì con người, do con người. Đồng thời nêu rõ yêu cầu “tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng xã

hội, phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường”, ngày nay không thể phát triển bằng mọi giá, nhất là chạy theo lợi nhuận tối đa, vì lợi ích hôm nay mà làm tổn hại đến tương lai. Trên thực tế, tăng trưởng xanh phải đặt lợi ích xã hội lên hàng đầu, hướng đến phát triển bền vững đất nước dựa trên 3 trụ cột kinh tế - xã hội - môi trường; tránh tâm lý đầu tư phát triển theo số đông cũng như chỉ coi trọng tăng trưởng kinh tế mà ko chú trọng đến yếu tố xã hội, môi trường. Vì vậy, cần có đột phá về thể chế, chính sách, phát huy nguồn nhân lực để thúc đẩy tăng trưởng xanh theo hướng bền vững./.

(1) Jacob và cộng sự, 2013

(2) UNEP. (2011). Towards a Green Economy: Pathways to Sustainable Development and Poverty Eradication. Truy cập tại: www.unep.org/greeneconomy

(3) OECD. (2011). Towards Green Growth. Truy cập tại: <http://sostenibilidadyprogreso.org/files/entradas/towards-green-growth.pdf>.

(4) UNESCAP. (2012). Low Carbon Green Growth Roadmap for Asia and the Pacific, Turning resource constraints and the climate crisis into economic growth opportunities. Bangkok: UNESCAP

(5) Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021

(6) Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050

(7) TS. Trần Quang Phú - Viện Kinh tế, Học

viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - *Xây dựng tiêu chí đánh giá tăng trưởng kinh tế xanh cho Việt Nam* (mof.gov.vn)

(8) Thông báo số 227/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo Quốc gia về tăng trưởng xanh (tháng 6/2023) - Dangcongsan.vn

(9) *Hội thảo công bố Báo cáo thường niên kinh tế Việt Nam năm 2023* - Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

(10). *Hội thảo công bố Báo cáo thường niên kinh tế Việt Nam năm 2023* – Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

(11). *Hội thảo công bố Báo cáo thường niên kinh tế Việt Nam năm 2023* - Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

(12). Hội nghị toàn quốc các cơ quan nội chính triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng ngày 15/9/2021